

Bài 1

THÔNG TIN VÀ QUYẾT ĐỊNH (2 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT CỦA BÀI HỌC

1. Kiến thức, kĩ năng

- Trong bài học này học sinh được học về thông tin và quyết định, ba dạng thông tin cơ bản: chữ, hình ảnh, âm thanh.

2. Phát triển năng lực, phẩm chất

2.1. Năng lực chung

- Hình thành năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua hoạt động nhóm.
- Hình thành năng lực giải quyết vấn đề thông qua tình huống thực tiễn

2.2. Năng lực đặc thù

- Nêu được ví dụ đơn giản minh họa cho vai trò quan trọng của thông tin thu nhận hằng ngày đối với việc đưa ra quyết định của con người.
- Nhận biết được thông tin và quyết định trong ví dụ cụ thể.
- Nhận biết được ba dạng thông tin thường gặp là chữ, âm thanh, hình ảnh.

2.3. Phẩm chất

- HS có ý thức ra quyết định cần dựa trên thông tin, từ đó hình thành đức tính cẩn trọng và tinh thần trách nhiệm trong việc ra quyết định trong hoạt động hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu, bài giảng điện tử,...

2. **Học sinh:** SGK, SBT, đồ dùng học tập.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG

Mục tiêu:

- Yêu cầu cần đạt.
 - Đặt HS vào ngữ cảnh nhận biết được thông tin trong hoạt động quen thuộc hàng ngày
- Năng lực
- Phẩm chất

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>
- GV đưa ra nội dung khi có	- Học sinh trình bày các	- Khi tiếng chuông đồng

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>
<p>tiếng chuông đồng hồ thì Minh sẽ quyết định thế nào?</p> <p>- Kết thúc thảo luận, GV cho các nhóm báo cáo kết quả và tổ chức nhận xét đánh giá.</p> <p>- GV chốt dẫn vào bài</p>	<p>nội dung GV đưa ra trước lớp</p> <p>- Học sinh báo cáo kết quả, nhận xét các nhóm khác.</p>	<p>hồ reo lên, Minh sẽ quyết định thức dậy, rời khỏi giường để đi vệ sinh cá nhân, ăn sáng và đi học.</p>

Hoạt động 2: THÔNG TIN VÀ QUYẾT ĐỊNH

Mục tiêu:

- Yêu cầu cần đạt.
 - Học sinh nhận biết được thông tin trong hoạt động quen thuộc hàng ngày, qua đó đưa ra quyết định hợp lý.
- Năng lực
 - Nhận biết được thông tin và quyết định trong ví dụ cụ thể.
- Phẩm chất
 - HS có ý thức ra quyết định cần dựa trên thông tin, từ đó hình thành đức tính cẩn trọng và tinh thần trách nhiệm trong việc ra quyết định trong hoạt động hàng ngày.

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>
<p>- GV đưa ra nội dung khi có tiếng chuông đồng hồ thì Minh sẽ quyết định thế nào?</p> <p>- GV thu phiếu, cho một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận,</p> <p>- GV chốt kiến thức (Phần chốt kiến thức giáo viên sẽ ghi bảng hoặc chiếu slide)</p> <p>- Câu hỏi củng cố:</p>	<p>- HS hoạt động nhóm, thảo luận để trả lời hai câu hỏi và ghi kết quả vào phiếu</p> <p>- Học sinh trình bày các nội dung GV đưa ra trước lớp</p> <p>- HS nhóm khác nhận xét và nêu ý kiến</p> <p>- Học sinh báo cáo kết quả, nhận xét các nhóm</p>	<p>Tiếng chuông báo thức mỗi sáng nhắc bạn Minh sắp đến giờ đi học. Đó là thông tin giúp bạn Minh đưa ra các quyết định thức dậy, rời khỏi giường, vệ sinh cá nhân, ăn sáng và đi học.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trả lời câu hỏi SGK (trang 6)

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>
	khác. - HS ghi nhớ kiến thức trong logo hộp kiến thức	1. A. Minh thấy An cười mở, dễ nói chuyện. => Thông tin B. Minh muốn kết bạn với An => Quyết định 2. Điều Khoa biết như “mẹ chuẩn bị đi làm”, “trời đang mưa” là thông tin. Khoa “đưa áo mưa cho mẹ” là một quyết định dựa trên thông tin có được.

Hoạt động 3: **VAI TRÒ CỦA THÔNG TIN TRONG QUYẾT ĐỊNH**

Mục tiêu:

- Yêu cầu cần đạt.
 - Học sinh nhận biết được thông tin trong hoạt động quen thuộc hàng ngày có vai trò như thế nào, qua đó đưa ra quyết định hợp lý.
- Năng lực
 - Nêu được ví dụ đơn giản minh họa cho vai trò quan trọng của thông tin thu nhận hằng ngày đối với việc đưa ra quyết định của con người.
- Phẩm chất
 - HS có ý thức ra quyết định cần dựa trên thông tin, từ đó hình thành đức tính cẩn trọng và tinh thần trách nhiệm trong việc ra quyết định trong hoạt động hàng ngày.

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>
- GV đưa ra nội dung khi tiết giáo dục thể chất thì Minh sẽ quyết định thể nào? - GV thu phiếu, cho một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận,	- HS hoạt động nhóm, thảo luận để trả lời hai câu hỏi và ghi kết quả vào phiếu - Học sinh trình bày các nội dung GV đưa ra trước lớp - HS nhóm khác nhận xét	- Thông tin "hôm nay có tiết Giáo dục thể chất" đã đưa tới quyết định của Minh "đi học bằng đôi giày thể thao". Thông tin giúp Minh ra quyết định.

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>
<ul style="list-style-type: none"> - GV chốt kiến thức (Phần chốt kiến thức giáo viên sẽ ghi bảng hoặc chiếu slide) - GV nêu câu hỏi củng cố, chỉ định HS trả lời và tổ chức đánh giá. 	<p>và nêu ý kiến</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh báo cáo kết quả, nhận xét các nhóm khác. - HS ghi nhớ kiến thức trong logo hộp kiến thức - HS trình bày câu trả lời. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời câu hỏi SGK (trang 7) <p>Minh có hai quyết định dựa trên hai nguồn thông tin.</p> <p>Ban đầu, Minh ra quyết định “mở truyện ra đọc”. Sau khi nghe mẹ nhắc nhở, Minh có quyết định thứ hai: “Minh nằm và nhắm mắt lại”.</p> <p>Quyết định đầu tiên dựa trên thông tin về sự xuất hiện cuốn truyện mà Minh yêu thích. Quyết định thứ hai có được nhờ lời nhắc nhở của mẹ: “Hãy ngủ đi một lát...”.</p> <p>Quyết định thứ hai đúng hơn vì có thông tin bổ sung. Đó là thông tin tốt vì đó là lời nhắc nhở của mẹ, một người đáng tin cậy</p> <p>2. Em hãy nêu một ví dụ về quyết định của mình. Thông tin nào giúp em có quyết định đó?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trời hôm nay có mưa => Mang áo mưa

Hoạt động 4: BA DẠNG THÔNG TIN THƯỜNG GẶP

Mục tiêu:

- Yêu cầu cần đạt.
 - Học sinh nhận biết được ba dạng thông tin thường gặp là chữ, âm thanh, hình ảnh trong ngữ cảnh cụ thể.
- Năng lực
 - Nhận biết được ba dạng thông tin thường gặp là chữ, âm thanh, hình ảnh.

- Phẩm chất

- HS có ý thức ra quyết định cần dựa trên thông tin, từ đó hình thành đức tính cẩn trọng và tinh thần trách nhiệm trong việc ra quyết định trong hoạt động hàng ngày.

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>
<ul style="list-style-type: none"> - GV đưa ra nội dung An và Minh trên đường đi đến trường có thể nhìn thấy, nghe thấy những gì? - GV thu phiếu, cho một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận, - GV chốt kiến thức (Phần chốt kiến thức giáo viên sẽ ghi bảng hoặc chiếu slide) - Câu hỏi củng cố: 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hoạt động nhóm, thảo luận để trả lời hai câu hỏi và ghi kết quả vào phiếu - Học sinh trình bày các nội dung GV đưa ra trước lớp - HS nhóm khác nhận xét và nêu ý kiến - Học sinh báo cáo kết quả, nhận xét các nhóm khác. - HS ghi nhớ kiến thức trong logo hộp kiến thức 	<ul style="list-style-type: none"> • Hai bạn học sinh nhìn thấy tên trường (thông tin dạng chữ), bức tranh về an toàn giao thông (thông tin dạng hình ảnh) và nghe thấy tiếng chim hót (thông tin dạng âm thanh). <p>Trả lời câu hỏi củng cố trong SGK (trang 8)</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin em nhận được từ tấm biển là một lời khuyên, lời nhắc nhở em chủ động trong học tập. • Đó là thông tin dạng chữ.

Hoạt động 5: LUYỆN TẬP

Mục tiêu:

- Yêu cầu cần đạt.

- Khái quát lại các kiến thức đã học thông qua các bài luyện tập, qua đó vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực

- Phẩm chất

- HS có ý thức ra quyết định cần dựa trên ba dạng thông tin thường gặp, từ đó hình thành đức tính cẩn trọng và tinh thần trách nhiệm trong việc ra quyết định trong hoạt động hàng ngày.

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm. - GV thu phiếu 1 số 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hoạt động nhóm, thảo luận để trả lời hai câu hỏi và ghi kết quả 	<p>1. Đi học về, An xem trước bài hôm sau để đến lớp hiểu bài tốt hơn. Câu nào sau đây là thông</p>

<i>GV tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>
<p>nhóm, chiếu lên máy chiếu vật thể</p> <p>- Kết thúc thảo luận, GV cho các nhóm báo cáo kết quả và tổ chức nhận xét đánh giá</p> <p>- GV chốt kiến thức (Phần chốt kiến thức giáo viên sẽ ghi bảng hoặc chiếu slide)</p>	<p>vào phiếu</p> <p>- Học sinh trình bày các nội dung GV đưa ra trước lớp</p> <p>- HS nhóm khác nhận xét và nêu ý kiến</p> <p>- Học sinh báo cáo kết quả, nhận xét các nhóm khác.</p> <p>- HS ghi nhớ kiến thức trong logo hộp kiến thức</p>	<p>tin, câu nào là quyết định?</p> <p>A. Xem trước bài cho ngày hôm sau sẽ giúp em hiểu bài tốt hơn.=> Thông tin</p> <p>B. An xem trước bài hôm sau khi đi học về.=> Quyết định</p> <p>2. Ba thùng rác với ba màu sắc khác nhau, được ghi chữ và vẽ hình trên đó khác nhau thể hiện loại rác của mỗi thùng.</p> <p>a) Ba loại thùng rác với chữ và hình trên thùng cho em biết mỗi loại rác nên được bỏ vào thùng nào.</p> <p>b) Thông tin trên thùng thuộc dạng chữ và dạng hình ảnh.</p>

Hoạt động 6: VẬN DỤNG

a. Mục tiêu

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong thực tiễn
- Yêu cầu:

Hãy nghĩ về thời gian sau khi tan học của ngày mai, khi đó em dự kiến làm việc gì? Hãy mô tả việc em định làm và cho biết thông tin nào giúp em đưa ra quyết định đó.

b. Sản phẩm

- Bản mô tả của HS về việc em định làm và cho biết thông tin nào giúp em đưa ra quyết định đó.

c. Tổ chức hoạt động

- Giao nhiệm vụ: Học sinh thực hiện hoạt động vào ngoài giờ lên lớp: *Hãy nghĩ về thời gian sau khi tan học của ngày mai, khi đó em dự kiến làm việc gì? Hãy mô tả việc em định làm và cho biết thông tin nào giúp em đưa ra quyết định đó.*

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

1. Những điều GV đã thực hiện chưa thành công:

-
-

2. Những điều GV muốn thay đổi:

-
-